TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 264/2026/DS-ST
Ngày: 28 - 4 - 2026
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Xuân Tình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thu Thúy.

Ông Hồ Văn Luông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hol – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Cần Thơ.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 69/2026/TLST-DS ngày 23/01/2026 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2026/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị M, sinh năm 1962.

Đia chỉ: Ấp A, xã V, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

- *Bị đơn*: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp C, xã V, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị M trình bày:

Nguyên do là chỗ quen biết nên bà có cho bà Đỗ Thị T vay số tiền 80.000.000 đồng, không lãi suất, thời hạn vay là khi nào cần thì sẽ trả lại cho bà, khi vay có viết Biên nhận nợ ngày 29/10/2013 âm lịch. Sau khi vay, bà Đỗ Thị T trả được 36.050.000 đồng. Tuy nhiên, sau đó, bà Đỗ Thị T cố tình không trả.

Vì vậy, bà làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ giải quyết: Buộc bà Đỗ Thị T trả cho bà số tiền nợ gốc là 43.950.000 đồng (Bốn mươi ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) và nợ lãi tính từ ngày 15/5/2025 (âm lịch) cho đến nay theo lãi suất Nhà nước quy định.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Đỗ Thị T vắng mặt nên chưa có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa, bà Trần Thị M thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà Đỗ Thị T trả lại số tiền 42.050.000 đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), đồng thời, rút lại yêu cầu tính lãi suất. Ngoài ra, bà không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm; Bị đơn bà Đỗ Thị T trình bày thống nhất trả cho nguyên đơn số tiền 42.050.000 đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, do hoàn cảnh khó khăn nên xin được trả hàng tuần, mỗi tuần 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Ngoài ra, bà không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm. Về án phí: các đương sự thống nhất chia đôi án phí, mỗi bên chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà Trần Thị M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đỗ Thị T phải trả số tiền vay còn nợ nên Tòa án xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn bà Đỗ Thị T cư trú tại ấp C, xã V, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Cần Thơ theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về số tiền nợ: Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Trần Thị M cung cấp được 01 (một) biên nhận ngày 29/10/2013 (âm lịch). Trong đó, có thể hiện nội dung: "*Tôi tên Đỗ Thị T có mượn nợ của thiếm Trần Thị M để mua bán với số tiền là 80.000.000 đồng (T1 mươi triệu chẵn)"*. Bà Trần Thị M thừa nhận bà Đỗ Thị T đã trả được 36.050.000 đồng. Vì vậy, bà yêu cầu bà Đỗ Thị T trả cho bà số tiền nợ gốc là 43.950.000 đồng (Bốn mươi ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Tại phiên tòa, bà Trần Thị M thống nhất chỉ yêu cầu bà Đỗ Thị T trả số tiền 42.050.000 đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Đồng thời, bà Đỗ Thị T cũng thừa nhận có vay của bà Trần Thị M và đã trả được 37.950.000 đồng, nên hiện bà chỉ còn nợ lại 42.050.000 đồng. Vì vậy, bà Đỗ Thị T thống nhất trả cho bà Trần Thị M số tiền 42.050.000 đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Xét thấy, việc thỏa thuận của các bên đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Bà Đỗ Thị T có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị M số tiền vay còn nợ theo Biên

nhận ngày 29/10/2013 (Âm lịch) tổng cộng là 42.050.000 đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

[4] Về lãi suất: Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị M tự nguyện rút lại yêu cầu bà Đỗ Thị T phải trả lãi nên Hội đồng xét xử ghi nhận và đình chỉ đối với yêu cầu này của nguyên đơn theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Đối với ý kiến của bà Đỗ Thị T về việc xin được thanh toán dần hàng tuần là 200.000 đồng: Hội đồng xét xử xét thấy, phương thức thanh toán trả dần chỉ được chấp nhận khi có sự đồng nhất ý chí giữa các đương sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị M không đồng ý, do đó Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị T. Trình tự, thủ tục thi hành án giữa các bên sẽ được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tổng cộng là 2.102.500 đồng (Hai triệu một trăm lẻ hai nghìn năm trăm đồng). Bà Đỗ Thị T và bà Trần Thị M thống nhất chia đôi án phí, mỗi người chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là 1.051.250 đồng (Một triệu không trăm năm mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi đồng).

Bà Đỗ Thị T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.051.250 đồng (Một triệu không trăm năm mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi đồng).

Bà Trần Thị M được miễn án phí do bà Trần Thị M là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 244 và 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 357, 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị M.

1. Bà Đỗ Thị T có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị M số tiền vay còn nợ theo Biên nhận ngày 29/10/2013 (Âm lịch) tổng cộng là 42.050.000 đồng (Bốn mươi hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

2. Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bà Đỗ Thị T phải trả lại số tiền lãi từ ngày 15/5/2025 (Âm lịch) cho đến nay theo lãi suất Nhà nước quy định.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Tổng cộng là 2.102.500 đồng (Hai triệu một trăm lẻ hai nghìn năm trăm đồng). Bà Đỗ Thị T và bà Trần Thị M thống nhất chia đôi án phí, mỗi người chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là 1.051.250 đồng (Một triệu không trăm năm mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi đồng).

Bà Đỗ Thị T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.051.250 đồng (Một triệu không trăm năm mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi đồng).

Bà Trần Thị M được miễn án phí do bà Trần Thị M là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 11 – Cần Thơ;
- Phòng THADS Khu vực 11 – Cần Thơ;
- UBND xã Vị Thanh 1, thành phố Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Huỳnh Xuân Tình

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Luông **Lý Thị Thu Thuý** **Huỳnh Xuân Tình**